HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2025/NQ-HĐND	*Phú Thọ, ngày 28 tháng 10 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức phụ cấp hằng tháng đối với Thôn đội trưởng, mức trợ cấp ngày công lao động, mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm cho dân quân khi thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 16/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Xét Tờ trình số 7455/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức phụ cấp hằng tháng đối với Thôn đội trưởng, mức trợ cấp ngày công lao động, mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm cho dân quân khi thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức phụ cấp hằng tháng đối với Thôn đội trưởng, mức trợ cấp ngày công lao động, mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm đối

với lực lượng dân quân khi thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ theo quy định tại điểm c khoản 2 và điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Thôn đội trưởng;

b) Lực lượng dân quân, bao gồm: Dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế.

Điều 2. Mức phụ cấp hằng tháng đối với Thôn đội trưởng, mức trợ cấp ngày công lao động, mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm đối với lực lượng dân quân khi thực hiện nhiệm vụ

1. Thôn đội trưởng được hưởng mức phụ cấp hằng tháng bằng 1.170.000 đồng/người/tháng.

2. Lực lượng dân quân quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này khi có quyết định huy động, điều động làm nhiệm vụ hoặc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền được hưởng trợ cấp ngày công lao động bằng 327.600 đồng/người/ngày công; trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm bằng 50% mức trợ cấp ngày công lao động hiện hưởng.

Trường hợp dân quân thực hiện nhiệm vụ chống khủng bố, giải thoát con tin, trấn áp tội phạm, giải tán biểu tình, bạo loạn; phòng chống dịch bệnh nguy hiểm ở khu vực nguy cơ lây nhiễm cao; cứu sập, cứu hộ, cứu nạn, chữa cháy, khắc phục sự số thảm hỏa ở khu vực nguy hiểm đến tính mạng theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm bằng 50% mức trợ cấp ngày công lao động hiện hưởng.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Các nghị quyết, nội dung quy định tại nghị quyết sau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 13/2012/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc quy định mức trợ cấp ngày công lao động, mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm và mức hỗ trợ tiền ăn cho dân quân trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

b) Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 13/2012/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc quy định mức trợ cấp ngày công lao động, mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm và mức hỗ trợ tiền ăn cho dân quân trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

c) Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc quy định mức phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng, mức trợ cấp ngày công lao động của dân quân khi được huy động làm nhiệm vụ, mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm trong trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc;

d) Nghị quyết số 505/2025/NQ-HĐND ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Đề án "Tổ chức lực lượng huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Hoà Bình giai đoạn 2021 - 2025" ban hành kèm theo Nghị quyết số 342/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình;

đ) Nội dung quy định mức chi trả hằng tháng đối với chức danh Thôn đội trưởng tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, khu dân cư; khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XIX, Kỳ họp chuyên đề thứ Ba thông qua ngày 28 tháng 10 năm 2025./.

Nơi nhận:
- UBTVQH, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các Bộ: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính;
- Bộ Quốc phòng (Vụ Pháp chế);
- Cục KTVB và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- ĐU, TTHĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, TTDN[5].

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Bùi Đức Hinh